Hồi Thứ Mười Chín

Bàng Quyên Mắc Kế Giết Hoàng Phủ, Trương Tài Hành Thích Vào Tề Dinh

Bàng Quyên tới trước dinh Tề cả kêu rằng: "Quân Tề phải đem thái tử ra thả, bằng không ta sẽ giết hết cả lũ bây giờ!". Tôn Tẩn nghe báo, bèn dạy Ngô Giải, Mã thăng đem binh ra trận mà trái bại, nhữ Bàng Quyên về cửa dinh Tề. Hai tướng đi rồi, Tôn Tẩn lại sai anh em họ Tu đem tụ thần kỳ ra chờ ở cửa dinh như trước.

Ngôi Giải, Mã Thăng đem binh ra tới trận, Bàng Quyên hét rằng:

- Hai tướng tên gì, phải nói cho mau!

Ngô Giải, Mã Thăng xưng tên rồi hỏi Bàng Quyên rằng:

- Mi là ai, sao dám tới đây chịu chết?

Bàng Quyên nói:

- Ta là Võ an quân nước Ngụy, tới đây đòi thái tử ta về. Nếu chúng bây giao trả thì thôi, bằng nghịch mạng ta chặt đấu cả lũ.

Ngô, Mã hai tướng không thèm đáp nữa, cứ việc áp lại đâm đánh. Bàng Quyên hươi đao nghinh chiến. Cả ba đánh nhau được hơn năm mươi hiệp. Ngô Giải, Mã Thăng bèn quày ngựa chạy về dinh. Bàng Quyên xua binh đuổi theo. Tu Văn Long, Tu Văn Hổ thấy Bàng Quyên rượt gần tới trước dinh bèn phất cờ tụ thần. Tôn Tẩn bèn niệm lục giác linh văn, làm phép thâu đất, lập tức binh Tề lui lại sau đó hai mươi dặm, rồi có vô số binh ma, tướng quỷthế lại đầy đủ để chờ binh Bàng Quyên

tới. Bàng Quyên kéo binh rượt tới trước dinh, thừa thế chém giết quan Tề rất nhiều, rồi đánh thẳng vào trong dinh chèm giết đến nỗi máu chảy thành suối, thây chất nên gò!

Khi chiếm được dinh Tề rồi, Bàng Quyên bèn dạy quân sĩ đếm bếp lại. Thấy số còn tám mươi ba ngàn cái. Bàng Quyên mừng lắm, tính lại thì biết đã giết binh Tề hết năm muôn năm trăm rồi. Bây giờ Bàng Quyên bèn hạ lệnh binh Ngụy đồn binh trong dinh Tề.

Liền khi đó, quân thám mã vào báo cho Bàng Quyên hay rằng có tướng Tề là Lý Mục kéo binh ra trận. Hai tướng gặp nhau liền sáp lại đánh. Đánh được vài mươi hiệp, Lý Mục bèn chạy về dinh Bàng Quyên rượt theo tới trước dinh Tề. Anh em họ Tu liền phất cờ tụ thần, Tôn Tẩn lại làm phép thâu đất, bao nhiêu binh Tề đều lui lại hai chục dặm, để trại lại cho binh ma tướng quỷcố thủ. Bàng Quyên rượt Lý Mục tới trước trại, thừa thế chém giết rất nhiều rồi cướp luôn trại mà đồn binh. Đồng binh xong lại sai đếm bếp nấu. Bây giờ số bếp chỉ còn năm muôn một ngàn cái. Bàng Quyên tính một trận mà đã giết quân Tề tới ba muôn hai ngàn rưỡi tên nữa thì mừng lắm.

Giây lát lại có quân váo báo với Bàng Quyên rằng có tướng Tề là Độc Cô Trần tới khiêu chiến. Bàng Quyên lập tức kéo binh ra trận. Hai đàng gặp nhau liều sáp lại đánh. Đánh được vài mươi hiệp, Một Cô Trần trá bại, Bàng Quyên rượt theo tới cửa trại, anh em họ Tu liền phất cờ, Tôn Tẩn lại làm phép lui binh Tề ra sau hai chục dặm nữa, để binh ma tướng quỷở lại trại và chịu cho binh Ngụy chém giết. Bàng Quyên rượt Độc Cô Trần chạy đã xa rồi, bèn cướp trại Tề mà đồn binh, và đếm thử số bếp lại thì chỉ còn ba muôn. Bàng Quyên mừng lắm, đinh ninh trong trí rằng nếu đánh luôn hai trận nữa ắt binh Tề không còn manh giáp mà về, thế nào cũng cứu được thái tử.

Dùng mưu và làm phép luôn mấy trận đã nhử Bàng Quyên theo gần tới Mã lăng đạo rồi, bây giờ Tôn Tẩn bèn kêu Tu Văn Long, Tu Văn Hổ, Ngô Giải, Mã Thăng tới dặn nhỏ ít câu rồi sai bốn tướng đem binh tới mai phục chung quanh Mã Lăng đạo.

Nói lại Bàng Quyên cướp được trại Tề luôn bốn lần thì thích chí lắm, quyết đánh luôn vài trận nữa để cứu thái tử, nên ngày hôm ấy ngồi trong dinh suy định mưu kế. Đương lúc suy nghĩ, bỗng thấy quân vào báo có người đạo sĩ xin ra mắt. Bàng Quyên bèn truyền cho mời vào. Đạo sĩ được lệnh vào trung quân ra mắt Bàng Quyên rồi nói rằng:

- Tiêu đạo là học trò của Huỳn Bá Dương tên là Hoàng Phủ Trí, nhân nghe phò mã cầu hiền chuộng sĩ nên giúp sức đánh Tề. Tiểu đạo tuy học dở tài hèn song cũng rõ được ba quyển thiên thơ, hay kêu mưu gió hú, hóa đá thành binh. Nếu phò mã tin dùng, ắt nghiệp bá dễ thành như trở tay vậy!

Bàng Quyên nghe mấy lời quả quyết, nhìn mặt Hoàng Phủ trí có vẻ khác phàm thì cả mừng nói rằng:

- Nếu được tiên sinh giúp tôi thời may lắm. Vậy bây giờ tiên sinh nên nghĩ cách cứu thái tử giúp tôi.

Hoàng Phủ Trí nói:

- Tiểu đạo tới đây cũng vì việc thái tử đó. Xin phò mã hãy để việc đó mặc tiểu đạo lo liệu tính!

Bàng Quyên cả mừng sai quân dọn chỗ bên tả dinh cho Hoàng Phủ Trí ở.

Lúc bây giờ, Tôn Tẩn ở bên dinh Tề đoán quẻ biết rõ việc của Bàng Quyên bèn nói với Lỗ vương rằng:

- Bàng Quyên mới thâu dụng một người, người đó là học trò của Huỳnh Bá Dương tên là Hoàng Phủ Trí, phép tắc khá lắm, tuy không làm chi nổi chúng ta, song cũng làm chúng ta mất công ít tháng.

Lỗ vương nghe dứt bèn nói:

- Vậy tiên sinh không có cách chi để trừ nó à?

- Có, song để làm thử coi. Được thì xong xuôi mọi việc, còn không được thì phải đánh nhau một trận rất to.

Nói dứt lời, Tôn Tẩn bèn lấy một miếng giấy viết bốn câu thơ rồi niệm chú làm phép nổi lên một trận gió bay qua dinh Ngụy.

Hôm nay, Bàng Quyên đương ngồi trong dinh sai người đi mời Hoàng Phủ Trí tới bàn việc, thình lình thấy có miếng giấy theo gió bay tới rớt bên chỗ ngồi, bèn lượm lên xem, trong ấy có bốn câu thơ rằng:

Học trò Bá Dương Hoàng Phủ Trí,
Ràng rẽ thiên thơ, thông đạo lý
Không phải tới giúo Võ an quân.
Trá hàng ứng Tề đặng phá Ngụy

Bàng Quyên xem thơ xong mừng thầm rằng: "Té ra thằng này là quân tế của Tề à! May có trời giúp ta bốn câu thơ, không thời việc cả sẽ hư!"

Vừa khi ấy quân sĩ mời Hoàng Phủ Trí tới. Bàng Quyên liền trợn mắt rút gươm chém Hoàng Phủ Trí rớt đầu chết tươi.

Tôn Tẩn ở dinh Tề đoán quẻ hay Bàng Quyên đã giết Hoàng Phủ Trí thì mừng lắm, nói lại cho Lỗ vương biết.

Vì Bàng Quyên đã lẩn tưởng Hoàng Phủ Trí là kẻ thích khách nên trong trí liền nảy ra một kế, lập tức sai quân đi mời bộ tướng là Trương Tài tới cho mình dạy việc. Trương Tài tới ra mắt Bàng Quyên. Bàng Quyên nói rằng:

- Nay ta cần dùng mi đi qua dinh Tề dọ thám binh tình một chuyến, mi có dám hay không?

Trương Tài nói:

- Tưởng chuyện chi rằng khó, chớ chuyện đó dễ như chơi!

Bàng Quyên nói:

- Ngoài sự dọ thám binh tình, ta còn cậy mi một việc nữa là lén giết Lỗ vương và quân sư của y.

Trương Tài nói:

- Tôi đủ gan dạ và tay chân lạnh lẹ làm việc đó có khó gì!

Bàng Quyên cả mừng kê miệng vào tai Trương Tài dặn nhỏ ít câu rồi nói.

- Ráng lo xong việc ta sẽ trọng thưởng.

Trương Tài dạ từ giã lui về giắt gươm vào mình lẻn ra đi.

Bên dinh Tề, Tôn Tẩn đoán quẻ biết mưu của Bàng Quyên bèn nói cho Lỗ vương hay rằng:

- Bàng tặc lại sai Trương Tài tới giả đầu hàng đặng lén giết điện hạ và dò tin tôi. Vậy chúng ta phải đề phòng mới được.

Lỗ vương gật đầu. Tôn Tẩn lại truyền lại quân sĩ rằng:

- Từ nay về sau không được gọi là Tôn Tẩn quân sư nữa, phải gọi là Huỳnh Bá Dương quân sư sai khiến. Nếu ai vi lệnh ta sẽ chém đầu làm gương.

Ba quân nghe truyền đều y lệnh gọi Tôn Tẩn là Huỳnh Bá Dương.

Sau đó một buổi, quân kỳ bài vào báo cho Lỗ vương xá một xá rồi nói:

- Tiểu vương là Trương Tài, bộ hạ của phò mã Bàng Quyên, vì phò mã ỷ thế khi người, vô cớ đánh đòn tiểu tướng, vì tủi nhục với bạn bè, nên tiểu tướng phải lánh mặt kiếm nơi khác mà lập thân. Nay nghe đại vương yêu hiền chuộng sĩ nên mới tới đây xin làm bầy tôi dưới trướng!

Lỗ vương nghe dứt bèn đáp:

- Về việc quân, ta không trọn quyền. Vậy để hỏi lại Huỳnh Bá Dương quân sư coi thế nào?

Huỳnh Bá Dương giả đáp:

- Người này có dõng lại đa mưu nên dùng lắm bỏ qua rất uổng.

Lỗ vương gật đầu tỏ lời thâu Trương Tài rồi dạy lui ra hậu trại. Trương Tài được dung nộp, thích chí lắm tưởng Lỗ vương đã tới số chết nên mới lầm mưu mình. Từ đây Trương tài ở trong trại Tề dọ hỏi tin tức Tôn Tẩn, song chỉ nghe quân sĩ nói Tôn Tẩn đã chết rồi va quân sư bây giờ là Huỳnh Bá Dương mà thôi.

Một hôm, Tôn Tẩn sai một tên quân rất tin cậy, bện hai cái hình cỏ to lớn như người thường cho mặc y phục, một cái giống như Lỗ vương Điền Kỵ, một cái giống như quân sư Tôn Tẩn, trong có hai hình ấy đểu có để bong bóng heo đựng đầy máu heo, tay chân đầu cổ đều có gắn lắc léo để dễ làm cho cử động, rồi đem hai hình ấy để trong quân trướng chuyền dây vào vách cho ít tên quân núp trong ấy cầm coi chừng. Đoạn đốt vài cái đèn lu lu ở trong quân trướng, mấy tên quân cầm dây kéo tới giựt lui làm cho hai hình nộm cử động như là nói chuyện thầm. Bây giờ Tôn Tẩn bèn đọc linh văn, họa phép cho hai hình nộm được cơ lin như người thiệt, rồi cùng Lỗ vương lui ra trại sau mà yên nghĩ.

Đêm đó tới canh ba, Trương Tài cấp đao lén vào quân trướng, dưới bóng đèn lờ mờ, nó thấy hai hình cử động như sống, quyết chắc Lỗ vương và quân sư đương bàn luận hình cơ thời cả mừng đi lần vào, khi thấy chẳng có quân hầu bèn xông tới trước ch1m mỗi người một đao. Hai người đứt đầu té lăng máu chảy dầm dề.

Hành thích xong, Trương Tài bèn lén ra khỏi dinh Tề đi riết về trại Ngụy ra mắt Bàng Quyên trình lưỡi đao dính máu lên và thuật rõ việc hành thích, Bàng Quyên nghe dứt mừng rỡ vô cùng, quyết ý thế nào cũng sẽ đánh tan binh Tề mà cứu Thái Tử.

Ngày hôm sau, Bàng Quyên sai quân dọ tin tức về việc Trương Tài hành thích Lỗ vương và quân sư Huỳnh Bá Dương coi có thiệt hay không. Mãi tới chiêu hôm ấy, quân báo rằng trại tề đã hạ cờ hiệu Lỗ vương và Huỳnh quân sư rồi, chỉ còn có một cây cờ hiệu của Viên Đạt mà thôi. Bàng Quyên được tin này lại mừng rỡ bội phận.

Tới chạng vạng ngày ấy, Tôn Tẩn sai người ra sau khiêng mười cái rương ra trung quân, rồi giở rương ra lấy hết những mặt nạ trong đá mà phát cho quân sĩ mỗi đước một cái và dặn mưu chúng nó phải làm như vầy... Như vầy...

Quân sĩ được lệnh lập tức kéo nhau tới mai phục gần dinh Ngụy.

Đêm ấy đến canh ba, bọn quân sĩ mai phục đó bèn bỏ tóc xõa, đeo mặt nạ men lần tới dinh Ngụy, cả tiếng kêu khóc rều rĩ rất ghe gớm. Kêu khóc chán lại gọi tên Bàng Quyên mà mắng là gian thần bội hữu, diệt lý bại luân, đã giết chúng nó thì nay phải thường mạng.

Bàng Quyên đương ngủ trong dinh, nghe tiếng kêu khóc thì tỉnh giấc dậy, lắng nghe một hồi, trong lòng đã run sợ, kịp đến lúc nghe chúng kêu mắng và đòi thường mạng thì nghĩ thầm rằng:

- Có lẽ ta giết nhiều quân Tề, nên ngày nào hồn oan chúng nó hiện đến đòi thường mạng. Vậy kẻ chánh khí nào sợ tà mi ta hãy ra khu trục chúng nó đi rồi!

Nghĩ đoạn, Bàng Quyên bèn điểm binh nổi đèn đuốc rồi lền ngựa kéo ra khỏi trại.

Bàng Quyên ra tới ngoài trại, bỗng có một trận gió lạnh thổi tới, rồi có vô số yêu ma, mặt xanh, mặt đỏ, đầu tóc rũ rượi, kết đoàn lũ, kêu khóc rền rĩ ngoài xa xa. Bàng Quyên bèn nói ta rằng:

- Chúng oan hồn kia không được làm náo động quân dinh ta lúc đêm khuya như vầy. Hãy tan đi nơi khác cho mau, chờ khi ta ban sư về nước Ngụy ta sẽ làm chay siêu độ cho!

Chúng oan hồn nghe dứt, đã không tan đi mà lại càng kêu khóc mắng chửi Bàng Quyên nữa. Bàng Quyên cả giận lùa binh đuổi theo.

Bàng Quyên đuổi lũ hồn oan một hồi bỗng tới Mã Lăng đạo, thấy nơi ấy có một cây huỳnh dương rất to, trên cây có treo ngọn đèn rất tỏ, dưới bóng đèn, da cây lủng sâu biến thành sáu chữ:

- Bàng Quyên chết tại cội này.

(Nguyên mấy năm trước Tôn Tẩn giận Bàng Quyên bạc nghĩa, chặt chân mình nên mọng cho y phạm lời thề là chết tại Mã Lăng đạo, nên tới trước lấy mực trộn mật mà viết như vậy. Ngày qua tháng lại, sâu mọt đánh hơi ngọt, cạp đục vào da cây nên nay hiện thành sáu chữ tự nhiên).

Bàng Quyên dòm lên cây huỳnh dương thấy mấy chữ ấy, biết là chỗ chẳng lợi cho mình, nên liền truyền lệnh ba quân lui về. Chẳng dè quân Ngụy chưa kịp quày lại bỗng nghe có tiếng pháo nổ, có bốn tướng Tề là Mã Thăng, Ngô Giải, Tu Văn Long, Tu Văn Hổ đem một muôn hình cung nỏ xông ra bốn phía bủa vây Bàng Quyên và quân Ngụy vào giữa.